

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **194** /2018/HNGĐ-ST;
Ngày: 03/7/2018;
V/v “*Xin ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Công**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Phạm Văn Hợp**.

2/ Ông **Phạm Danh Hiếu**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Phan Ngọc Thanh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2018 lúc 07 giờ 30 phút, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2018, về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXX-ST ngày 14 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Huỳnh Phi C**, sinh năm 1978;

Cư trú: Ấp BN, xã TC, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Bị đơn: **Cao Thị Trọng Ng**, sinh năm 1982;

Cư trú: Ấp LP, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/01/2018, bản tự khai và tại phiên tòa anh Huỳnh Phi C trình bày như sau: Anh và chị Cao Thị Trọng Ng quen biết nhau, có tổ chức đám cưới vào tháng 5 năm 2002 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Chánh, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, giấy chứng nhận số 28/HT ngày 24 tháng 5 năm 2002, quyền số 01/2002. Quá trình chung sống với nhau có hạnh phúc đến giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân sống với nhau không hợp nữa, có một lần vợ anh chở con đi chơi bị té xe, anh nói thì vợ cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn. Chị vợ anh nói với anh những câu nói anh không đồng ý, rồi anh có nói lại với vợ anh tại sao chị lại nói với anh những lời như vậy, rồi từ đó vợ, chồng không còn sống chung với nhau cho đến nay.

Về con chung: Có 02 con họ và tên Huỳnh Ngọc Ph, giới tính: Nữ, sinh ngày 29/01/2004 và Huỳnh Duy Kh, giới tính: Nam, sinh ngày 14/9/2012, hiện nay 02 con đang sống với mẹ.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Cao Thị Trọng Ng trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 17/4/2018 và tại phiên tòa như sau: Chị và anh Huỳnh Phi C sống với nhau từ tháng 5 năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Chánh, thị xã Gò Công cũng vào năm 2002.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn do hai bên cự cãi nhau, do cha chồng chết, mẹ chồng sống một mình nên anh C có nói về nhà cha, mẹ ở chung với mẹ tại ấp BN, xã TC, nhưng chỉ một mình anh C về nhà mẹ ở, để chị và 02 con vẫn sống tại nhà chung của vợ, chồng ở ấp LP, xã LC.

Từ đó anh C có nhắn qua lại với người phụ nữ khác, chị phát hiện và anh đồng ý về nhà chung sống.

Sau đó trong một lần chị chở đưa con tên Kh đi chơi thì lỡ bị té xe về nhà anh C có lớn tiếng với chị và có hành động nắm cổ áo chị rồi chị bỏ chạy, từ đó anh C về nhà mẹ anh ở cho đến nay.

Chị thấy mâu thuẫn vợ, chồng không có gì nghiêm trọng, nên chị không đồng ý ly hôn với anh C, lý do chị còn thương chồng, con, chị muốn đoàn tụ. Thời gian gần đây khoảng 02 tháng thì chị Ng và các con có về bên nhà mẹ chồng ở cho đến nay.

Về con chung có 02 con như anh C đã trình bày là đúng.

Do chị không đồng ý ly hôn, nên về nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung thì chị không tranh chấp.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật:

Xét thấy từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử trước khi nghị án, thấy Thư ký, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự có thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy, mâu thuẫn như anh Huỳnh Phi C và chị Cao Thị Trọng Ng đã trình bày thì không có căn cứ chứng minh về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Huỳnh Phi C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tòa án thụ lý vụ án có thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, về quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn”.

Tại phiên tòa, anh Huỳnh Phi C và chị Cao Thị Trọng Ng đều có mặt.

Hội đồng xét xử, xét thấy, anh Huỳnh Phi C và chị Cao Thị Trọng Ng do quen biết nhau, có tổ chức đám cưới vào tháng 5 năm 2002 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Chánh, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, giấy chứng nhận số 28/HT ngày 24 tháng 5 năm 2002, quyển số 01/2002. Quá trình chung sống với nhau có hạnh phúc đến giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do có một lần vợ anh chở con đi chơi bị té xe, anh nói thì vợ cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn, rồi từ đó vợ, chồng không còn sống chung với nhau, anh C về nhà mẹ ruột ở, thời gian gần đây khoảng 02 tháng thì chị Ng và các con có về bên nhà mẹ chồng ở cho đến nay.

Theo lời tự khai của cháu Huỳnh Ngọc Ph vào ngày 10/4/2018 như sau: Nguyên vọng của cháu không muốn cha, mẹ ly hôn, vì cháu muốn sống chung với cả cha và mẹ.

Tòa án có tiến hành xác minh ở cơ sở về phát sinh mâu thuẫn của vợ, chồng anh C, thì được biết: Vợ, chồng anh C và chị Ng chung sống hạnh phúc được một thời gian, không biết mâu thuẫn gì mà anh C bỏ về nhà mẹ ruột sống cho đến nay, còn chị Ng đi làm Công ty giày ở gần nhà. Về điều kiện nuôi con thì anh C và chị Ng đều có thu nhập ổn định nên đủ điều kiện nuôi con.

Xét thấy, tại phiên tòa anh C và chị Ng đều thừa nhận về mâu thuẫn vợ, chồng không lớn, chỉ do tính tự ái cao nên anh C mới xin ly hôn. Như vậy, mâu thuẫn như anh C và chị Ng đã trình bày thì không có căn cứ chứng minh về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Trên cơ sở nhận định, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Huỳnh Phi C là hợp lý.

Về con chung thì anh, chị có 02 con cụ thể là Huỳnh Ngọc Ph, giới tính: Nữ, sinh ngày 29/01/2004 và Huỳnh Duy Kh, giới tính: Nam, sinh ngày 14/9/2012, hiện nay 02 con đang sống với mẹ, nhưng do Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Phi C, nên không giải quyết về con chung.

Về tài sản và nợ chung: Do anh, chị không có tranh chấp nên không giải quyết.

Về án phí: Anh C phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Xét thấy, đại diện Viện kiểm sát kết luận và đề nghị về việc giải quyết vụ án là có phù hợp với phần nhận định, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Phi C về việc xin ly hôn với chị Cao Thị Trọng Ng.

Về nuôi con chung: Không giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu.

Về án phí: Anh Huỳnh Phi C phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 42288 ngày 12/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, như vậy anh C đã thực hiện xong số tiền án phí.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa thì có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Án tuyên kết thúc cùng ngày.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TXGC;
- Chi cục THADSTXGC;
- Các đương sự;
- UBND xã LC, TXGC;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN VĂN CÔNG

